

Số: 90/BC-BĐH/VHF

Hà nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM
2024 VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị công ty

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà;

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên công ty lần thứ 18 thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2024;

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024;

Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và xây dựng kế hoạch năm 2025 của công ty với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Tổng quan chung năm 2024.

Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục quá trình phục hồi chậm, không đồng đều và được cải thiện hơn về cuối năm. Nhiều rủi ro kéo dài với các chuỗi cung ứng và giá cả hàng hóa quốc tế, mặc dù mặt bằng lạm phát toàn cầu đã có những bước cải thiện đáng kể so với năm 2023. Nền kinh tế thế giới cũng phải đối mặt với nhiều thách thức nghiêm trọng, bao gồm căng thẳng địa chính trị kéo dài giữa các quốc gia lớn, các cuộc xung đột đang diễn ra tại Ukraine, Trung Đông, Đông bắc á.... cùng với rủi ro lạm phát và nợ công cao ở nhiều nơi. Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây đang và sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Trong năm 2024, kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới dần hồi phục, thương mại toàn cầu vẫn bấp bênh, đối mặt với nhiều rủi ro, bất định. Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên nhiên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng. Biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan, tình hình mùa vụ không

thuận tại các vùng sản xuất nông, lâm, lương thực chủ yếu dẫn tới giá nông, lâm, lương thực biến động liên tiếp trong cả năm, làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh và tác động đến giảm lợi nhuận của các doanh nghiệp sản xuất và cung ứng trong ngành.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

1. Về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh chính (thương mại, dịch vụ, xây lắp).

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 18 ngày 16 tháng 4 năm 2024 với: Doanh thu 550 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế 7,5 tỷ đồng và các chỉ tiêu chủ yếu khác.

Ban giám đốc công ty luôn bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong năm 2024 với các giải pháp chỉ đạo quyết liệt và kết quả cụ thể sau:

Bảng 1: Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu mặt hàng kinh doanh chính:

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024	
		Sản lượng (Tấn)	Doanh thu (Tr.đồng)	Sản lượng (Tấn)	Doanh thu (Tr.đồng)
1	Gạo cung ứng X.khẩu	2.000	28.000	2.500	34.055
2	Gạo tiêu thụ nội địa	225	4.800	206	4.849
3	Sắn lát	27.000	169.330	11.951	75.189
5	Đậu tương	9.000	135.000	9.250	135.682
6	Ngô	3.000	20.400	7.514	47.855
7	Hàng nông sản khác		15.360	2.911	33.805
8	Doanh thu Xây lắp		13.460		17.556
9	Kinh doanh khác		131.150	307	220.676
Tổng doanh thu toàn công ty			517.500		569.667

Bảng 2: Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong hoạt động SXKD:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	662.895.814.149	579.958.791.074
2	Các khoản giảm trừ	4.559.711.523	11.471.291.279
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	658.336.102.626	568.487.499.795
4	Giá vốn hàng bán	628.668.104.499	545.240.358.432
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	29.667.998.127	23.247.141.363

6	Doanh thu hoạt động tài chính	25.098.977.080	21.483.381.349
7	Chi phí hoạt động tài chính	8.106.451.925	3.721.388.703
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	7.977.817.054	3.113.723.246
8	Chi phí bán hàng	9.121.577.072	15.710.638.171
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.013.480.917	20.588.581.684
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	8.525.465.293	4.709.914.154
11	Thu nhập khác	66.327.683	258.097.058
12	Chi phí khác	359.105.392	22.549.892
13	Lợi nhuận khác	(292.777.709)	235.547.166
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.232.687.584	4.945.461.320
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành		
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.232.687.584	4.945.461.320

2. Về quản lý sử dụng đất, tài sản trên đất và đầu tư phát triển dự án.

2.1. Về quản lý sử dụng đất và tài sản trên đất.

Năm 2024 vừa qua, Ban giám đốc đã chủ động đề xuất, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện việc quản lý sử dụng đất và tài sản trên đất công ty được giao và quản lý như sau:

+ Đối với các khu đất thực hiện sắp xếp, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ: Ban giám đốc đã có báo cáo số 259/BC-VHF ngày 15/11/2023 về việc rà soát lại phương án sắp xếp, xử lý nhà đất theo yêu cầu của (Chính phủ, UBQLV Nhà nước tại doanh nghiệp và của Tổng công ty lương thực Miền Bắc - cổ đông nhà nước chi phối); và đã được HĐQT nhất trí thông qua 19 điểm đất, còn 4 điểm chưa nhất trí thông qua.

+ Đối với khu đất tại Bình Dương: Công ty đã làm việc với Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) về việc hoàn thiện chuyển quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, sau nhiều lần làm việc, phía Eximbank có văn bản trả lời đã không tìm được hồ sơ gốc nên chưa thực hiện được. Ban giám đốc cũng đã có văn bản yêu cầu Eximbank có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan chức năng để xin trích lục lại các hồ sơ gốc và hoàn thiện các thủ tục pháp lý để bàn giao cho công ty theo thỏa thuận tại hợp đồng mua bán tài sản được hai bên đã ký.

+ Đối với khu đất tại 584 Lĩnh Nam – Hoàng Mai: Để thực hiện Dự án mở rộng, nâng cấp đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai - Hà Nội, UBND quận Hoàng Mai đã có thông báo thu hồi đất; diện tích đất bị thu hồi chiếm phần lớn khu đất do Công ty đang quản lý. Công ty đã phối hợp với Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận Hoàng Mai tổ chức kiểm đếm tài sản trên đất để sớm thống nhất phương án

bồi thường; đồng thời chuẩn bị phương án xây dựng, cải tạo lại nhà kho trên diện tích đất còn lại để sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cũng trong năm 2024, trong khi chờ các cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ, việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý còn tồn tại đối với nhiều khu đất Công ty đang quản lý gặp nhiều khó khăn vướng mắc. Ngày 24/12/2024 Thủ tướng Chính phủ ra chỉ thị số 47/CT-TTG về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp nhà nước; trong đó có nội dung: “Không phải thực hiện sắp xếp lại nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đối với nhà, đất do doanh nghiệp quản lý, sử dụng”. Ban giám đốc đã khẩn trương tập hợp hồ sơ, tài liệu đối với các khu đất có đủ điều kiện, trình các cơ quan chức năng để xin ký Hợp đồng thuê đất; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... và hiện nay hồ sơ khu đất 21 Sài Đồng – Gia Lâm đã được cơ quan chức năng tiếp nhận và hướng dẫn bổ xung các giấy tờ cần thiết.

2.2. Về đầu tư phát triển dự án.

+ Đối với Dự án 231 Cầu Giấy: Ban giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với đối tác thực hiện các thủ tục pháp lý để thúc đẩy Dự án tiếp tục được triển khai sau thời gian dài vì nhiều lý do khác nhau đã bị chậm tiến độ.

+ Đối với hai dự án tại khu đất KM10 Văn Điển và 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai: Trong năm 2024 vừa qua các dự án này vẫn chưa thực hiện được.

3. Về kết quả tổng hợp các chỉ tiêu được giao và thực hiện năm 2024

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023			Thực hiện năm 2024		
			KH	TH	%TH	KH	TH	%TH
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215	215	100	215	215	100
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	520	683,5	131,4	550	590	107
3	LN sau thuế TNDN	Tỷ đồng	8,2	8,23	100,3	7,5	4,94	65,87
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15	14,87	99,1	20	19,9	99,5
5	Số lao động BQ	Người	108	106	98,1	111	105	94,6
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15,3	15	98	15	13,33	88,87
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/người /tháng	12	12	100	12	12	100

Theo kết quả tổng hợp, Ban giám đốc nhận thấy, các chỉ tiêu được giao cơ bản đều đạt. Tuy nhiên với kết quả chỉ tiêu lợi nhuận là 4,94 tỷ đồng chưa đạt kết quả được giao, là do năm 2024 công ty phải chịu một khoản chi phí khoảng 3,5 tỷ đồng từ các yếu tố như sau:

- Công ty đã phải bù lỗ và trích lập dự phòng cho hoạt động kinh doanh các mặt hàng truyền thống số tiền là 2,5 tỷ đồng.

- Con bão số 03 Yagi vừa qua đã gây thiệt hại nặng nề về nhiều mặt của công ty. Về vật chất, Công ty phải khắc phục hàng loạt những thiệt hại do bão gây ra như: Chặt hạ nhiều cây lâu năm bị đổ; sửa chữa kho bị tốc mái tại hầu hết các địa điểm đang quản lý ở Hà Nội; sửa chữa, kiểm định lại trạm biến áp, hệ thống điện; vệ sinh môi trường...; Về khách hàng: Sau khi bão đi qua, rất nhiều khách hàng thuê kho bị ảnh hưởng đến hàng hóa xin giảm tiền thuê để có nguồn lực khắc phục thiệt hại. Những thiệt hại trên ước tính khoảng hơn 1 tỷ đồng.

III. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong công tác quản lý, điều hành năm 2024.

Từ những kết quả như đã trình bày ở trên, Ban giám đốc nhận thấy rằng, năm 2024 mặc dù điều kiện thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức đan xen. Ban giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty đã nỗ lực phấn đấu thực hiện để hoàn thành các chỉ tiêu được giao với sự ủng hộ, tạo mọi điều kiện của HĐQT công ty. Tuy nhiên, năm 2024 vẫn còn những tồn tại, khó khăn tác động trực tiếp tới nhiều mặt trong công tác sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể như sau:

+ Về mặt hàng sản: Chủ yếu là cung ứng trong nước, lượng xuất khẩu bị hạn chế do tác động của thị trường thế giới. Công ty cũng hạn chế trong công tác mua bán với phương châm mua chắc, bán chắc, bảo toàn vốn được giao. Nhưng với tác động lớn từ thị trường trong và ngoài nước làm giá sản lát mất ổn định khiến công tác thu mua và bán hàng của công ty gặp rất nhiều rủi ro dẫn đến khó khăn lớn trong việc đảm bảo về doanh số và lợi nhuận.

+ Về mặt hàng đồ tương: Biến động cung, cầu kéo theo sự bất ổn định của giá cả đã mang đến nhiều khó khăn trong công tác nắm bắt thị trường, dự trữ và thời điểm bán hàng để được giá, qua đó tiềm ẩn những rủi ro không nhỏ trong năm 2024 vừa qua.

+ Về các mặt hàng của kênh phân phối: Mô hình phân phối hàng tiêu dùng tại một số khu vực nội thành đã hoạt động ổn định cả về nhân sự lẫn doanh số bán hàng, nhưng hiệu quả vẫn ở mức chưa đạt như kì vọng; tuy nhiên lĩnh vực phân phối hiện nay cũng là nền móng tốt cho phát triển trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

+ Về lĩnh vực xây lắp: Trong năm vừa qua đầu tư công đã có những bước thay đổi nhưng vẫn còn rất khó khăn; cũng trong năm công ty đã kí được một số hợp đồng thầu phụ về thi công xây lắp nhằm tạo công ăn việc làm và có thu nhập cho người lao động tại xí nghiệp xây dựng.

+ Về triển khai các dự án: Do chưa được phê duyệt về sắp xếp lại, xử lý nhà đất của công ty theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ nên khó khăn cho việc triển khai các dự án.

+ Về tiền thuê đất: Tiền thuê đất hiện nay đối với các khu đất công ty quản lý phải thực hiện nộp là quá cao (do Nhà nước điều chỉnh giá đất lên quá cao), do đó thuê đất thực hiện nộp năm 2024 tăng khoảng 2,45 tỷ so với năm 2023. Trong khi kinh doanh cho thuê kho, bãi đòi hỏi các yêu cầu khắt khe về công tác đảm bảo PCCC-CNCH theo đúng quy định. Để đảm bảo cho việc kinh doanh này, công ty cần bố trí nguồn kinh phí lớn để từng bước sửa chữa, nâng cấp hệ thống kho, trang bị bổ sung hệ thống báo cháy, chữa cháy, chống sét và các phương tiện hỗ trợ khác tại các điểm kho cho thuê để đảm bảo an toàn cho người và tài sản, tạo sự yên tâm cho khách hàng.

+ Về tính pháp lý đối với các khu đất hiện nay: Phần lớn các khu đất công ty đang quản lý đã hết hạn hợp đồng thuê đất với Nhà nước; do vậy việc kinh doanh khai thác cơ bản chưa đầy đủ điều kiện pháp lý. Để đảm bảo điều kiện, công ty cần có kinh phí thuê đơn vị tư vấn chuyên môn, phối hợp với các phòng/ ban/ đơn vị công ty để xử lý tồn tại liên quan đến từng khu đất sao cho đầy đủ pháp lý về quản lý đất và mục đích sử dụng đất phù hợp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Về chăm lo cho cán bộ công nhân viên và người lao động: Dù có khó khăn nhưng Ban giám đốc công ty tiếp tục tạo công ăn việc làm và chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên và người lao động mặc dù chưa phải cao.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; những khó khăn tồn tại năm 2024 của Ban giám đốc kính trình HĐQT, ĐHĐCĐ công ty xem xét phê duyệt.

PHẦN THỨ HAI

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Nhận định tình hình chung năm 2025.

Dự báo tình hình kinh tế thế giới năm 2025 vẫn đối mặt nhiều khó khăn thách thức. Các cuộc xung đột ở Ukraine và Trung Đông, bế tắc chính trị ở Đức và Pháp, cùng những hoài nghi về kinh tế Trung Quốc càng làm bức tranh kinh tế thế giới thêm khó khăn hơn. Xung đột gia tăng có thể làm gián đoạn thị trường năng lượng, ảnh hưởng niềm tin và tăng trưởng, cản trở tăng trưởng thương mại, gây ra những điều chỉnh đột ngột trên thị trường tài chính. Bên cạnh đó, khả năng Tổng thống Mỹ Donald Trump triển khai các chính sách thuế quan mới cũng có nguy cơ làm gia tăng căng thẳng thương mại, gây ra một làn sóng lạm phát mới. Báo cáo của Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế OECD cảnh báo, "chủ nghĩa bảo hộ thương mại gia tăng, đặc biệt là từ các nền kinh tế lớn nhất" là một "rủi ro suy giảm".

Đối với nước ta, năm 2025 có ý nghĩa quan trọng với nhiều dấu mốc đặc biệt trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, là năm đặc biệt quan trọng đóng góp cho mục tiêu tăng trưởng giai đoạn 2021 - 2025; cũng là năm tập trung vào việc sắp xếp, sáp nhập bộ máy tổ chức chính quyền Trung ương và địa phương. Năm 2025,

mặc dù có nhiều cơ hội mới đang mở ra, nhưng mục tiêu tăng trưởng khoảng 8% là rất nhiều thách thức. Thị trường những tháng đầu năm 2025 không có nhiều biến động về sức mua trong nước vì thu nhập của người Việt Nam chưa có đột phá. Mặc dù vậy, nhận định về động lực phát triển kinh tế của Việt Nam, các chuyên gia tin rằng cơ hội đầu tư trong năm 2025 vẫn rất lớn khi tiêu dùng của người dân gia tăng dần, đầu tư công được thúc đẩy, bất động sản phục hồi trở lại và thị trường chứng khoán kỳ vọng nâng hạng; việc tháo gỡ những vướng mắc về pháp lý cho các dự án bất động sản tiếp tục thực hiện quyết liệt hơn.

II. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Thuận lợi, khó khăn:

1.1. Thuận lợi:

- Ban giám đốc luôn nhận được sự quan tâm thường xuyên và sự chỉ đạo kịp thời từ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cấp có thẩm quyền cho mọi mặt hoạt động điều hành trong HĐSX kinh doanh.
- Được sự đoàn kết nhất trí và ủng hộ của toàn thể các cán bộ, công nhân viên và người lao động trong toàn công ty với mục đích hàng đầu là thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Các hoạt động của toàn công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ từ kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản trị tài chính, kiểm soát rủi ro về các mặt khác nhau, từ đó có những điều chỉnh kịp thời trước biến động của thị trường để hoạt động công ty được ổn định và phát triển,

1.2. Khó khăn:

- Thị trường kinh doanh, thương mại khó dự báo, dẫn đến việc chỉ đạo thực hiện trong HĐSX kinh doanh của Ban giám đốc là rất khó đoán định
- Việc tăng giá tiền thuê đất của Nhà nước hàng năm đều điều chỉnh tăng lên cao, nên rất khó khăn trong việc khai thác cho thuê. (theo thông báo của cơ quan thuế trong năm 2025, tiền thuê đất tại tất cả các khu đất của công ty đang quản lý sẽ tăng lên trên 02 tỷ đồng so với năm 2024).
- Trong bối cảnh biến động không ngừng của thị trường tài chính, năm 2025 dự kiến lãi suất tiền vay/gửi sẽ điều chỉnh giảm, điều này sẽ ảnh hưởng kết quả lợi nhuận của công ty.

Từ những nhận định và phân tích ở trên, Ban giám đốc xây dựng kế hoạch chỉ tiêu chính trong năm 2025 như sau:

2. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh chính (thương mại, dịch vụ, xây lắp).

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Sản lượng (Tấn)	Giá vốn (Tr.đồng)	Doanh thu (Tr.đồng)	Lãi gộp (Tr.đồng)
1	Gạo cung ứng X.khẩu	2.000	28.000	28.100	100
2	Gạo tiêu thụ nội địa	236	4.800	4.870	70

3	Sắn lát	10.000	58.000	60.400	2.400
5	Đậu tương	10.000	141.000	146.000	5.000
6	Ngô	2.000	13.900	14.100	200
7	Hàng nông sản khác		18.000	18.300	300
8	Doanh thu Xây lắp		12.238	12.298	60
9	Kinh doanh khác		293.862	315.932	22.070
Tổng doanh thu toàn công ty			569.800	600.000	30.200

3. Về kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu và lợi nhuận hoạt động SXKD năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	600.000
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	569.800
3	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	30.200
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	19.680
5	Chi phí hoạt động tài chính	Triệu đồng	5.000
6	Chi phí bán hàng	Triệu đồng	16.500
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	21.500
8	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	6.880
9	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	-
10	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	6.880

4. Kế hoạch quản lý sử dụng đất, tài sản trên đất và đầu tư phát triển dự án.

4.1. Về quản lý sử dụng đất và tài sản trên đất.

Trong khi chờ Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Luật số 56/2024/QH15 và thay thế cho Nghị định 167/2017/NĐ-CP cùng Nghị định 67/2021/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; Công ty cần tập trung vào các nhiệm vụ chính:

- Tạm thời dừng việc rà soát, lập phương án sắp xếp lại nhà, đất đối với các cơ sở nhà đất theo quy định tại các Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Nghị định 67/2021/NĐ-CP.
- Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý nhà đất tại doanh nghiệp theo đúng Chỉ thị số 47/CT-TTG ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
- Các khu đất do công ty quản lý, sử dụng nhưng chưa có đầy đủ hồ sơ pháp lý: tiếp tục rà soát hồ sơ nguồn gốc, các quy định liên quan của Pháp luật để đề nghị với cơ quan có thẩm quyền tại địa phương hướng dẫn thủ tục hoàn thiện hồ sơ

pháp lý về đất đai như 172 Hà Huy Tập – Yên Viên; Cổ Bi – Gia Lâm; 584 Lĩnh Nam – Hoàng Mai...

- Sẵn sàng bàn giao diện tích đất bị thu hồi tại 584 Lĩnh Nam khi cấp có thẩm quyền yêu cầu; thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đối với diện tích còn lại; sửa chữa cải tạo kho để hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, có hiệu quả.

- Đối với khu đất tại Bình Dương: Tiếp tục làm việc và yêu cầu Eximbank có trách nhiệm sớm xin trích lục lại các hồ sơ liên quan, hoàn thiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho Công ty theo đúng Hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên. Nếu Eximbank không thực hiện, sẽ tiến hành khởi kiện theo quy định của pháp luật.

4.2. Về đầu tư phát triển dự án.

- Đối với khu đất 9A phố Vĩnh Tuy - 780 phố Minh Khai: Chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch như trên và đầu tư dự án có 01 phần làm nhà ở xã hội. Theo quy định, khu đất này sẽ được giao cho Công ty làm chủ đầu tư.

- Đối với khu đất Km10 Văn Điển, tiếp tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở và đầu tư dự án làm nhà ở cho người thu nhập thấp (nhà ở xã hội); giao cho Công ty làm chủ đầu tư thực hiện.

- Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất đầu tư, hợp tác đầu tư đối với một số điểm đất hiện nay có thể phát triển được nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn so với khai thác thực tại như số 80 Đặng Phúc Thông, Yên Thường; số 21 Sài Đồng - Gia Lâm...

5. Về kế hoạch các chỉ tiêu tổng hợp.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2024	KH 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215	215
2	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	590	600
3	LN sau thuế TNDN	Tỷ đồng	4,94	6,880
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	19,9	20
5	Số lao động BQ	Người	105	110
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	13,33	15
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/người/ tháng	12	12

III. Nhiệm vụ và giải pháp.

Căn cứ việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và những dự báo của nền kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và thế giới năm 2025, Ban giám đốc xác định những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

1. Chiến lược kinh doanh:

- Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong năm 2024, qua đó quán triệt, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của toàn công theo quy hiện hành của Đảng, pháp luật Nhà nước và Công ty.
- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp với các sự đoàn kết, thống nhất cao, dân chủ, hành động thiết thực, hiệu quả, bám sát thực tiễn. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực thi các nhiệm vụ được giao, bảo đảm công khai, minh bạch.
- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra để hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ, HĐQT giao đó là:

1.1. Về sản xuất kinh doanh các ngành hàng chính:

- Mặt hàng kinh doanh gạo: Hoàn thành tốt việc cung ứng Gạo theo chỉ đạo của Tổng công ty để phục vụ cho xuất khẩu; Tiếp tục đầu tư nâng cấp thiết bị để nâng cao chất lượng, giữ vững và mở rộng thị phần kinh doanh gạo bán lẻ tới tay người tiêu dùng. Duy trì và phát triển thương hiệu của Công ty trong việc cung cấp gạo cho hệ thống siêu thị, nhà hàng, khách sạn...
- Mặt hàng kinh doanh sắn: Công ty sẽ tiếp tục thu mua với sản lượng sắn phù hợp thị trường trong và ngoài nước, trên nguyên tắc mua và bán chắc chắn để bảo đảm an toàn vốn và có hiệu quả.
- Mặt hàng đồ tương: Tiếp tục bám sát thị trường đồ tương, mua chắc, bán chắc, phát triển bền vững và khẳng định vị thế với thương hiệu nông sản (chất lượng, bao bì, nhãn mác...) của Công ty trên thị trường.
- Ngành hàng phân phối: Tiếp tục đầu tư để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, nâng cao doanh số, tiếp tục mở rộng địa bàn phân phối nếu có đủ điều kiện trên cơ sở ưu tiên các nhãn hàng chất lượng cao có uy tín và thương hiệu, đảm bảo từng bước nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh lĩnh vực này. Dự kiến trong năm 2025 Công ty sẽ phát triển kênh phân phối cho một số mặt hàng mới.
- Các mặt hàng kinh doanh khác: Bên cạnh các mặt hàng kinh doanh truyền thống đang được chú trọng đầu tư, phát triển bền vững, một số mặt hàng khác như ngô, đậu xanh, khô đậu, bã sắn... vẫn được tiếp tục duy trì với mục đích đa dạng hóa nguồn cung, giữ gìn cũng như duy trì mối quan hệ với các nhóm khách hàng khác nhau nhằm phục vụ cho các kế hoạch kinh doanh lâu dài khác trong thời gian tới.
- Xây lắp: Công ty tiếp tục tìm kiếm, tham gia đấu thầu để ký kết hợp đồng với các dự án mới, nhằm tiếp tục phát triển năng lực xây dựng có sẵn của Công ty và sẵn sàng mở rộng khi các điều kiện triển khai được đáp ứng.
- Thuê bất động sản: Khai thác tối ưu những bất động sản hiện Công ty được giao như: hệ thống kho bãi, văn phòng...nhằm có thêm nguồn kinh phí để thực hiện nghĩa vụ thuê và thuê đất đối với Thành phố.

- Thực hiện việc triển khai kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hệ thống các kho hiện có đảm bảo yêu cầu an toàn khi đưa vào hoạt động. Từng bước đầu tư, trang bị bổ sung hệ thống PCCC - CNCH tại các kho theo yêu cầu của luật PCCC.

- Phối hợp với đối tác TungShing tiến hành đánh giá, tu sửa lại một số hạng mục, văn phòng đã xuống cấp, bổ sung, thay thế các thiết bị đã hư hỏng nhằm đảm bảo các quy định về an toàn theo pháp luật quy định và đáp ứng được nhu cầu của khách hàng tại tòa nhà văn phòng mà hai bên đang hợp tác cùng kinh doanh, khai thác.

1.2. Về lao động, tiền lương: Số lao động bình quân trong năm khoảng 110 người. Công ty sẽ chủ trương tuyển dụng, đào tạo, bố trí và sắp xếp lại lao động để phù hợp nhất có thể theo nhu cầu công việc.

1.3. Một số công tác khác:

- Về công tác phòng cháy chữa cháy: Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu nạn cứu hộ (CNCH). Thực trạng công tác PCCC tại Công ty Vĩnh Hà những năm qua đã được cải thiện về nhiều mặt và đã đi vào chuyên sâu, chuyên nghiệp theo đúng những quy định của Pháp luật. Tuy vậy, để có thể hoàn thiện đầy đủ theo Luật PCCC-CNCH theo quy định thì Công ty phải cần rất nhiều kinh phí để thực hiện. Công ty sẽ bố trí một phần kinh phí cho công tác PCCC trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Với từng bước trang bị hệ thống báo cháy và các phương tiện hỗ trợ khác; Cũng như việc đầu tư hạ tầng trong công tác PCCC tại các điểm kho cho thuê để đảm bảo an toàn và thực hiện đầy đủ các quy định Pháp luật.

- Trong năm 2025 Công ty sẽ tiến hành nâng cấp, trang bị các phần mềm nghiệp vụ có bản quyền mới để thay thế phần mềm đã cũ và nhằm phục vụ tốt hơn nữa cho công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Giải pháp về vốn:

Đặc trưng ngành nghề của Công ty chủ yếu là kinh doanh thương mại, mua bán nông sản và tham gia kinh doanh phân phối. Do đó, nhu cầu về các khoản vay ngắn hạn là rất lớn. Các năm qua, vay ngắn hạn của Công ty liên tục tăng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh, tuy nhiên Công ty đảm bảo tốt khả năng trả nợ đúng hạn. Dự kiến vốn vay phục vụ SXKD trong năm 2025 với hạn mức 450 tỷ.

Trong năm 2025 Công ty sẽ tiếp tục ký các hợp đồng tín dụng với các ngân hàng truyền thống, đã giữ được chữ tín với nhau qua thời gian bằng việc đảm bảo mức lãi suất hợp lý cho từng hợp đồng tín dụng và thực hiện đúng cam kết của người vay với ngân hàng; chấp hành nghiêm chỉnh các định chế tài chính và tín dụng của ngân hàng.

3. Giải pháp về tiết kiệm chi phí:

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, việc phân đấu để giảm thiểu chi phí trên một đơn vị sản phẩm hàng hoá dịch vụ cũng như những khoản chi chưa thực sự cần thiết là điều tất yếu phải làm.

Công ty sẽ xem xét và điều chỉnh thích hợp các định mức chi phí nhằm vừa tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời tăng mức hiệu quả cho một đơn vị chi phí bỏ ra và tiếp tục thực hiện tiết giảm hợp lý nhất trong chi phí quản lý doanh nghiệp.

IV. Kiến nghị.

- Trong năm 2024, khi triển khai thực hiện sắp xếp, xử lý lại nhà đất. Công ty đã rà soát và Báo cáo Hội đồng quản trị tình hình thực tế đối với 23 khu đất đang quản lý và sử dụng. Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua đối với phương án sắp xếp, xử lý 19 khu đất; 04 khu đất còn lại, kính đề nghị Hội đồng quản trị cho ý kiến để Ban giám đốc có căn cứ thực hiện.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổ đại diện vốn của Tổng công ty lương thực Miền Bắc tại Công ty có ý kiến với Tổng công ty làm việc với các cơ quan chức năng, sớm có quy định cụ thể xử lý chuyển tiếp việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp để Công ty tiếp tục quản lý, sử dụng theo đúng quy định nhằm đảm bảo việc khai thác có hiệu quả theo quy định của pháp luật.

- Ban giám đốc mong rằng năm 2025 tiếp tục nhận được sự ủng hộ, chia sẻ, tạo mọi điều kiện từ ĐHĐCĐ; HĐQT; BKS để Ban giám đốc hoàn thành mọi chỉ tiêu được giao.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024; Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 và một số giải pháp thực hiện; Ban giám đốc Kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ; HĐQT; BKS;
- Lưu, KH, VT.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Số: 11 /BC-HĐQT-VHF

Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 2025

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024
và phương hướng hoạt động năm 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà;

Hội đồng quản trị Công ty kiểm điểm đánh giá hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
Kết quả hoạt động năm 2024

I - Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

1- Thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trong năm 2024, Công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt là những khó khăn xuất phát từ chiến tranh thương mại kéo dài. Tuy nhiên, Công ty đã đạt được những kết quả rất đáng được ghi nhận. Cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2023	NĂM 2024		
				KH	TH	%TH
1	Doanh thu	Ti đồng	683,5	550	590	107
2	Nộp ngân sách	Ti đồng	14,87	20	19,9	99,5
3	LN sau thuế	Ti đồng	8,23	7,5	4,94	65,87
4	Tổng quỹ lương	Ti đồng	15	15	13,33	88,87
5	Số lao động bình quân	Người	106	111	105	94,6
6	Thu nhập của người lao động	Tr.đ/người/Th	12	12	12	100

2. Việc triển khai thực hiện các dự án:

Trong năm qua, Công ty đang thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ trình các cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, do đó chưa có cơ sở để thực hiện các bước thủ tục đầu tư xây dựng dự án.

Đối với dự án 231 Cầu giấy, trong năm qua đối tác vẫn đang tiếp tục thực hiện việc điều chỉnh dự án theo quy hoạch chung của Thành phố.

3. Chi trả cổ tức năm 2023:

Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024; Hội đồng quản trị đã ban hành quyết định số: 28/QĐ-HĐQT-VHF ngày 01/10/2024 về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023 cho các cổ đông. Ban Điều hành đã tổ chức thực hiện và hoàn thành trong tháng 10 năm 2024.

II - Đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị

1 - Tổ chức của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị năm 2024 có 5 thành viên

- Ông Lê Văn Thành - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Lưu Thị Tuyết Mai - Ủy viên HĐQT.
- Bà Đỗ Thị Hồng Thủy - Ủy viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Toàn - Ủy viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Anh Dũng - Ủy viên HĐQT.

2 - Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tạo điều kiện để Giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát thường xuyên Giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.

Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT luôn tham khảo ý kiến của Giám đốc và Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp tổ chức thực hiện.

Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm

trước tập thể và đã có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện 05 kỳ họp theo định kỳ và đột suất; Ban hành 12 Nghị quyết, Quyết định phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty. Thực hiện việc Công bố thông tin đúng quy định, đảm bảo việc minh bạch toàn bộ hoạt động của Công ty đến các cổ đông và các nhà đầu tư.

3- Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty:

Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành Công ty; hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm.

Nhìn chung Ban điều hành đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra hàng năm, bám sát tình hình thực tiễn, chủ động, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2024 là năm ghi nhận sự đồng thuận, cố gắng và quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thách thức của toàn thể Ban điều hành công ty và Người lao động trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt theo “Quy chế làm việc giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty”.

PHẦN THỨ HAI

Phương hướng hoạt động năm 2025 của HĐQT

Để giữ vững sự ổn định và phát triển, tạo đủ việc làm cho người lao động cũng như chi trả cổ tức phù hợp cho các cổ đông, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2025 cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Tiếp tục kiện toàn sắp xếp lại tổ chức sản xuất nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh.
3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định nội bộ của Công ty để phù hợp với tình hình mới.
4. Quan tâm đến đời sống của người lao động về các mặt như lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe...;



5. Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và đóng góp ý kiến xây dựng Công ty.
6. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và chương trình hành động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

Số: 01 /BC-BKS-VHF

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CP XD & CBLT VĨNH HÀ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát báo cáo các hoạt động trong năm 2024 của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà (sau đây gọi tắt là “Công ty”) theo những nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Nhân sự Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Trong năm 2024, ĐHĐCĐ miễn nhiệm 01 (một) Trưởng Ban Kiểm soát (Bà Vũ Thị Thúy) đồng thời bầu bổ sung 01 (một) Trưởng Ban Kiểm soát (Bà Nguyễn Thị Trang). Danh sách 03 thành viên Ban Kiểm soát tại ngày lập báo cáo như sau:

- Bà Nguyễn Thị Trang - Trưởng ban
- Ông Hoàng Hùng - Thành viên
- Bà Vũ Diệu Thúy - Thành viên

- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:

- + Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2024, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị;
- + Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2024;
- + Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Vốn Điều lệ	215.000.000.000	215.000.000.000
2	Tổng tài sản	332.494.615.109	358.493.622.080
3	Quỹ đầu tư phát triển	8.367.715.643	8.779.350.022
4	Đầu tư tài chính ngắn hạn	168.500.000.000	176.600.000.000
	Đầu tư tài chính tiền gửi dài hạn		
5	Doanh thu bán hàng & CCDV	662.895.814.149	579.958.791.074
	Các khoản giảm trừ	(4.559.711.523)	(11.471.291.279)
	Doanh thu thuần BH & CCDV	658.336.102.626	568.487.499.795
6	Giá vốn hàng bán	628.668.104.499	545.240.358.432
7	Lợi nhuận gộp bán hàng & CCDV	29.667.998.127	23.247.141.363
8	Chi phí bán hàng	9.121.577.072	15.710.638.171
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.013.480.917	20.588.581.684
10	Doanh thu hoạt động tài chính	25.098.977.080	21.483.381.349
11	Chi phí tài chính	8.106.451.925	3.721.388.703
12	Lợi nhuận sau thuế	8.232.687.584	4.945.461.320
13	Lãi cơ bản/cổ phiếu (VND/cp)	364	230

3. Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.
- Báo cáo tài chính phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của bộ tài chính. Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC.
- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty có năm thành viên. Danh sách 05 Ủy viên Hội đồng quản trị tại ngày lập báo cáo như sau:

- Ông Lê Văn Thành - Chủ tịch HĐQT
- Bà Lưu Thị Tuyết Mai - Ủy viên HĐQT
- Bà Đỗ Thị Hồng Thủy - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Toàn - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Dũng - Ủy viên HĐQT

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đảm bảo tuân thủ luật pháp và an toàn cho cổ đông/người lao động trong Công ty. Để đảm bảo cho hoạt động của Công ty trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp thông qua các nội dung về báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch của năm 2025 để trình thông qua trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- HĐQT đã tạo điều kiện để Giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Một số chỉ tiêu đã thực hiện trong năm 2024 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2023	NĂM 2024		
				KH	TH	%TH
1	Doanh thu	Tỷ đồng	683,5	550	590	107
2	LN sau thuế TNDN	Tỷ đồng	8,23	7,5	4,94	65,87
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	14,87	20	19,9	99,5
4	Số lao động BQ	Người	106	111	105	94,6
5	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15	15	13,33	88,87
6	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	12	12	12	100

Nhân xét:

- Công ty thực hiện đạt 107% kế hoạch về doanh thu (doanh thu đạt 590 tỷ đồng so với 550 tỷ đồng kế hoạch doanh thu). Đối với chỉ tiêu lợi nhuận thì năm 2024

Công ty chỉ đạt 65,87% kế hoạch lợi nhuận (lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt 4,94 tỷ đồng so với 7,5 tỷ đồng kế hoạch lợi nhuận sau thuế).

- Trong năm 2024, Công ty vẫn chưa cải thiện được cấu trúc tài chính. Cụ thể, tổng chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng vẫn còn cao, Công ty cần xem xét và điều chỉnh thích hợp các định mức chi phí nhằm vừa tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời tăng mức hiệu quả cho một đơn vị chi phí bỏ ra và tiếp tục thực hiện tiết giảm hợp lý nhất trong chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng. Nguồn lợi nhuận của Công ty vẫn chủ yếu đến từ nguồn doanh thu hoạt động tài chính (nguồn vốn góp của cổ đông).

- Công ty cần rà soát lại quy trình quản lý doanh nghiệp để kiểm soát tốt hơn chi phí quản lý doanh nghiệp. Hiện tại chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 là 20,58 tỷ đồng trong khi lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty là 23,24 tỷ đồng.

- Trong năm 2024, Công ty vẫn còn khoản nợ xấu 34,67 tỷ đồng. Mặc dù khoản nợ xấu đã có trích lập dự phòng nhưng Công ty cần phải có phương án xử lý và báo cáo tiến độ thu hồi nợ.

- Đối với nguồn vốn phát triển dự án: Công ty thực hiện tốt công tác bảo quản nguồn tiền do cổ đông góp phục vụ phát triển dự án.

- Các số liệu và nội dung báo cáo về tài chính của Công ty trước Đại hội đồng cổ đông đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC được Ban kiểm soát đánh giá là chính xác và trung thực.

5. Đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Theo kết quả tổng hợp, Ban giám đốc nhận thấy, các chỉ tiêu được giao cơ bản đều đạt. Tuy nhiên với kết quả chỉ tiêu lợi nhuận là 4,94 tỷ đồng chưa đạt kết quả được giao, là do năm 2024 công ty phải chịu một khoản chi phí khoảng 3,5 tỷ đồng từ các yếu tố như sau:

+ Công ty đã phải bù lỗ và trích lập dự phòng cho hoạt động kinh doanh các mặt hàng truyền thống số tiền là 2,5 tỷ đồng.

+ Con bão số 03 Yagi vừa qua đã gây thiệt hại nặng nề về nhiều mặt của công ty. Về vật chất, Công ty phải khắc phục hàng loạt những thiệt hại do bão gây ra như: Chặt hạ nhiều cây lâu năm bị đổ; sửa chữa kho bị tốc mái tại hầu hết các địa điểm đang quản lý ở Hà Nội; sửa chữa, kiểm định lại trạm biến áp, hệ thống điện; vệ sinh môi trường...; Về khách hàng: Sau khi bão đi qua, rất nhiều khách hàng thuê kho bị ảnh hưởng đến hàng hóa xin giảm tiền thuê để có nguồn lực khắc phục thiệt hại. Những thiệt hại trên ước tính khoảng hơn 1 tỷ đồng.

- Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục phát huy kiểm soát và giảm các chi phí hoạt động kinh doanh đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng.

- Tiếp tục thực hiện công tác bảo vệ quỹ đất và tài sản Công ty. Hiện nay, phần lớn các lô đất Công ty đang quản lý đã hết hợp đồng thuê đất với Nhà nước, cần có kinh phí cho hợp đồng tư vấn chuyên môn và phối hợp với các phòng ban trong Công ty để xử lý tồn tại liên quan đến từng khu đất. HĐQT và Ban điều hành cần hoàn thiện thủ tục pháp lý và nghiên cứu kế hoạch phát triển đầu tư các dự án bất động sản phù hợp với các quy định mới tại các khu đất thuộc sở hữu Công ty.

- Quản trị rủi ro và thu hồi công nợ: Năm 2024, việc thu hồi công nợ vẫn chưa có kết quả. Ban điều hành cần phải tích cực hơn trong việc giám sát các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi, nợ xấu và có biện pháp khắc phục dứt điểm.

- Rà soát điều chỉnh, bổ sung các định chế tài chính, quy chế và quy định để phù hợp với điều kiện hoạt động hiện nay tại Công ty.

- Kiểm toán BCTC: Công ty TNHH Kiểm toán FAC là đơn vị kiểm toán năm 2024.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát kính trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, Ban điều hành
- Lưu

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Trang

Số: 12 /TTr-HĐQT-VHF

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
về việc phân phối lợi nhuận năm 2024

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
 - Căn cứ Quy chế tài chính Công ty;
 - Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán,
- Nay Hội đồng quản trị Công ty dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

1. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2024	4.945.461.320
2. Phân phối lợi nhuận như sau	
Tổng lợi nhuận được phân phối	4.945.461.320
Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	247.273.066
Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế)	247.273.066
3. Chia cổ tức cho các cổ đông	4.450.915.188

Tỷ lệ chia cổ tức: $4.450.915.188 \text{ đồng} : 215.000.000.000 \text{ đồng} = 2,07\%$

Hình thức trả cổ tức: tiền mặt, chuyển khoản.

Thời gian chi trả cổ tức do HĐQT quyết định vào thời điểm thích hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS công ty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Số: 13 /TTr-HĐQT-VHF

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT,
BKS năm 2024 và kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao,
kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty CP Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ18-VHF của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ việc thực hiện quy chế trả lương, thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2025, cụ thể như sau:

I. Thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động năm 2024:

1. Năm 2024 Công ty đã thực hiện quy chế trả lương, thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế tài chính của Công ty.

2. Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT; BKS; Thư ký HĐQT năm 2024 cụ thể như sau:

Đvt: đồng

Tt	Nội dung	Năm 2024	
		Kế hoạch	Thực hiện
1	Thù lao của HĐQT, BKS	216.000.000	216.000.000
2	Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS	300.000.000	295.460.359
	Cộng	516.000.000	511.460.359

II. Kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động năm 2025:

1. Năm 2025 Công ty tiếp tục thực hiện quy chế trả lương phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Dự toán kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2025, cụ thể như sau:

- Thù lao của HĐQT và BKS : 216.000.000 đồng;
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS : 300.000.000 đồng.
- Tổng cộng : **516.000.000 đồng**

(Năm trăm mười sáu triệu đồng chẵn).

Dự toán kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025 gồm:

- + Chi phí đi lại, công tác phí cho HĐQT, BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty;
- + Thù lao cho Thư ký Hội đồng quản trị;
- + Chi phí tiến hành giám sát/kiểm tra thực tế tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; cụ thể về chương trình do HĐQT & BKS quyết định.
- + Các chi phí khác do Hội đồng quản trị quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS công ty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

Số: 02 /TTr-BKS-VHF

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Ủy quyền HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính, về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà.

Thực hiện các quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, vv..., và các quy định hiện hành khác của Nhà nước, nhằm đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2025; kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HDQT; BKS;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HDQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Thị Trang

Số: 15 /TTr-VHF-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Xây dựng và
Chế biến Lương thực Vĩnh Hà, giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

Đại hội đồng cổ đông

Công ty CP Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước
Cộng hòa xã chủ nghĩa Việt Nam qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và
Chế biến Lương thực Vĩnh Hà;

Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực
Vĩnh Hà kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và
thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty giai đoạn 2021-2025 và các Phụ lục đính
kèm (có đề án và các phụ lục kèm theo).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành

Hà nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP

GIAI ĐOẠN 2021÷2025

PHẦN I

TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016÷2020

I. Thực trạng mô hình tổ chức.

1. Tóm tắt lịch sử phát triển của doanh nghiệp:

Công ty được thành lập ngày 08 tháng 01 năm 1993 theo Quyết định số 44 NN/TCCB – QĐ của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm “nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn”, Công ty không ngừng phát triển và đạt được nhiều thành tích cao trong sản xuất kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp. Sau đây là một số mốc phát triển quan trọng của Công ty:

Năm 1993: Ngày 08 tháng 01 năm 1993, Công ty chính thức được thành lập với tên là Công ty Kinh doanh Vận tải – Lương thực, trực thuộc Tổng Công ty Lương thực Trung ương 1.

Năm 1996: Công ty sáp nhập thêm Công ty Vật tư, bao bì lương thực.

Năm 2000: Công ty sáp nhập thêm Công ty Kinh doanh xây dựng lương thực.

Năm 2001: Công ty sáp nhập thêm một số đơn vị thuộc Liên hiệp các Công ty lương thực Hà Nội.

Ngày 05 tháng 06 năm 2001, Công ty đổi tên thành Công ty Vận tải – Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà.

Năm 2006: Công ty chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà với vốn điều lệ 43.000.000.000đ.

Năm 2011 cho đến nay: năm 2011 Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà tăng vốn điều lệ lên 215.000.000.000đ.

2. Trụ sở, vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh và cơ cấu tổ chức quản lý:

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ
Tên giao dịch	VINH HA FOOD PROCESSING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	VINH HA FOOD JSC
Mã chứng khoán	VHF
Trụ sở chính	Số 9A Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD	Số 0100102830, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23 tháng 11 năm 200 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 06 tháng 5 năm 2022.
Điện thoại - Fax	024.39870067.
E-mail	kehoach@vinhha.com.vn.
Vốn điều lệ	215.000.000.000 đ (Hai trăm mười lăm tỷ đồng). - Trong đó vốn góp của Tổng công ty LTMB là: 109.650.000.000đ. - Vốn Chủ sở hữu với tỷ lệ nắm giữ: 51%.

*** Ngành nghề kinh doanh**

- Chế biến nông sản, lương thực, thực phẩm;
- Thương nghiệp bán buôn, bán lẻ lương thực, nông sản, vật tư nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y) và kinh doanh tổng hợp;
- Sản xuất nước giải khát;
- Đại lý bán buôn, bán lẻ gas, chất đốt;
- Kinh doanh và sản xuất bao bì lương thực;
- Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
- Bán buôn, bán lẻ và đại lý sắt thép, ống thép, kim loại màu;
- Xuất nhập khẩu trực tiếp lương thực, thực phẩm;
- Xây dựng công trình dân dụng và hạng mục công trình công nghiệp;
- Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng;
- Dịch vụ dạy nghề công nhân kỹ thuật (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép), giới thiệu việc làm (Không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động);
- Dịch vụ ăn uống, nhà hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke và vũ trường);
- Cho thuê bất động sản, nhà, kho bãi;
- Kinh doanh vận tải, đại lý vận tải đường bộ, đường thủy.

Một số ngành nghề kinh doanh khác (chi tiết trong Giấy ĐKKD)./.

a. Cơ cấu vốn góp:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ
Tổng công ty Lương Thực Miền Bắc	109.650.000.000	51%
Công ty TNHH Xây dựng HTB	51.520.000.000	23,96%
Thái Thị Mỹ Sang	41.999.000.000	19,53%
Cổ đông khác	11.831.000.000	5,51%

b. Cơ cấu quản trị của Doanh nghiệp:

- Thành phần hội đồng quản trị hiện nay:

1/	Ông Lê Văn Thành	Chủ tịch HĐQT
2/	Ông Nguyễn Văn Toàn	Ủy viên
3/	Ông Nguyễn Anh Dũng	Ủy viên
4/	Bà Lưu Thị Tuyết Mai	Ủy viên
5/	Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	Ủy viên

- Ban kiểm soát:

1/	Bà Nguyễn Thị Trang	Trưởng ban kiểm soát
2/	Ông Hoàng Hùng	Ủy viên BKS
3/	Bà Vũ Diệu Thúy	Ủy viên BKS

- Ban điều hành:

1/	Ông Nguyễn Văn Toàn	Giám đốc
2/	Ông Nguyễn Khắc Quý	Phó giám đốc
3/	Ông Lê Hải Long	Phó giám đốc

- Người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn Văn Toàn

- Giám đốc Công ty.

*** Thông tin về người đại diện cho phần vốn của nhà nước:**

- Số lượng người đại diện: 03.

- Danh sách người đại diện:

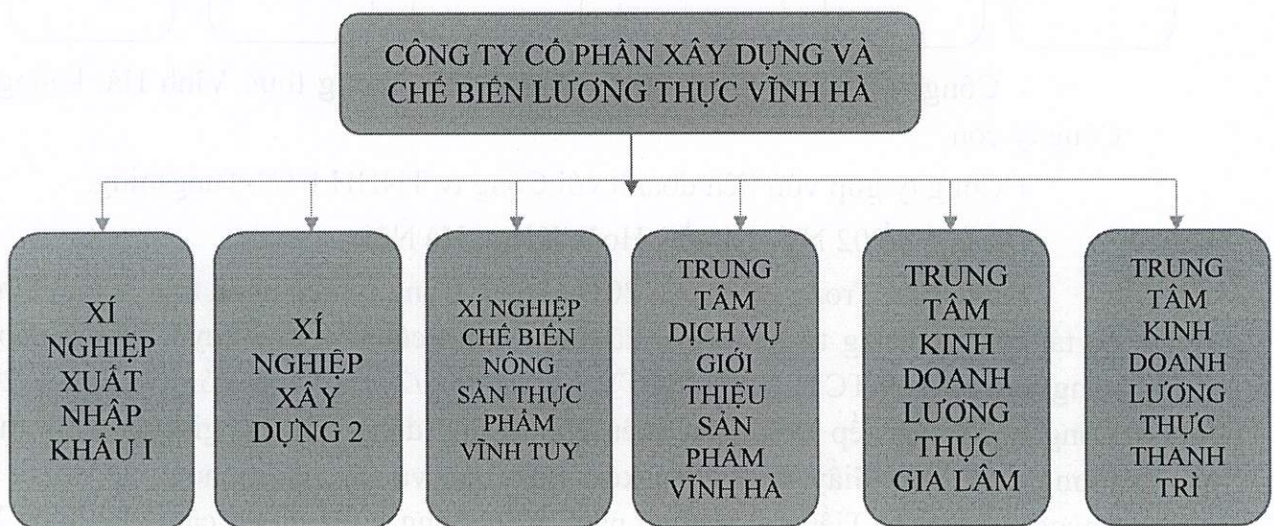
1/ Ông Lê Văn Thành;

2/ Ông Nguyễn Văn Toàn;

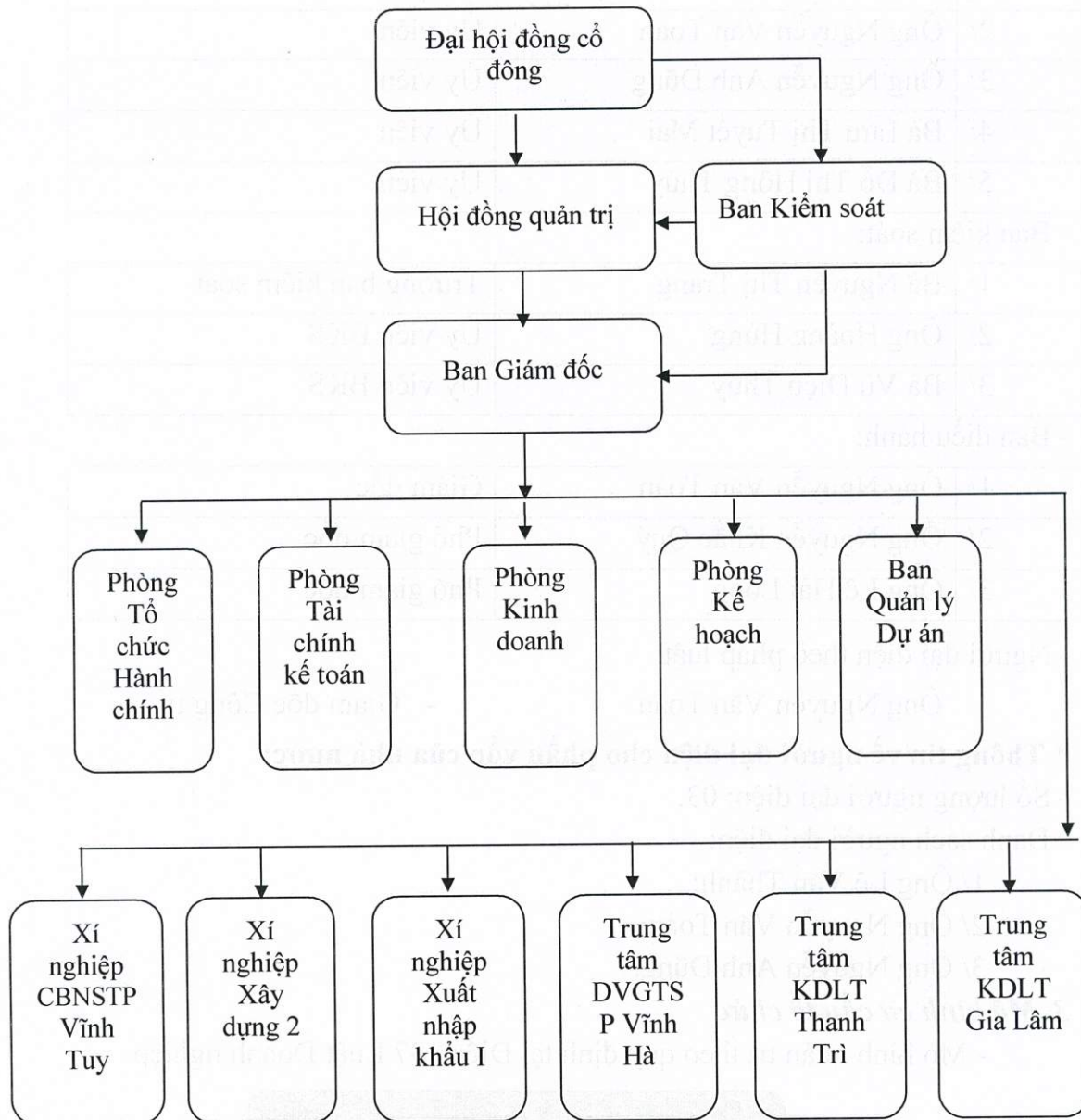
3/ Ông Nguyễn Anh Dũng.

3. Mô hình cơ cấu tổ chức

- Mô hình quản trị theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp.



- Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà: không có Công ty con.

+ Công ty góp vốn liên doanh với Công ty TNHH FTC-Tungshing.

Địa chỉ: số 02 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đánh giá: Trong giai đoạn 2016÷2020, Công ty tiến hành thực hiện Phương án tái cơ cấu Công ty Vĩnh Hà, đã được Tổng công ty phê duyệt và chỉ đạo tại công văn số 109/TCTLTMB-HĐTV ngày 02/02/2015. Theo đó, trong năm 2017 Công ty đã sắp xếp tinh giảm biên chế 47 lao động dôi dư, giải thể Chi nhánh lương thực Cầu Giấy hoạt động kém hiệu quả và sáp nhập phòng Kỹ thuật vào phòng Kế hoạch. Tiếp theo, trong năm 2020 Công ty đã tái cơ cấu Xí nghiệp Xây dựng II và để phù hợp với tình hình thực tế của ngành nghề xây dựng trong giai đoạn này.

Với các bước thực hiện tái cơ cấu trên, Công ty đã có được bộ máy tinh gọn, đem lại hiệu quả hơn, để đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và khẳng định tính thích ứng phát triển của Công ty trong nền kinh tế thị trường.

II. Thực trạng về hoạt động.

1. Đánh giá tình hình hoạt động giai đoạn 2016÷2020.

1.1. Thuận lợi:

Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà là một doanh nghiệp có uy tín, với bề dày thời gian về các hoạt động sản xuất kinh doanh trên thị trường trong và ngoài nước. Thế mạnh của doanh nghiệp là về kinh doanh các mặt hàng lương thực, nông sản, kinh doanh kho bãi, bất động sản, xây dựng...

Công ty là một tập thể có truyền thống đoàn kết tốt, ban lãnh đạo Công ty gồm những người có năng lực, trình độ chuyên môn tốt, trình độ quản lý cao, giàu kinh nghiệm và luôn tâm huyết với sự phát triển của Công ty.

1.2. Khó khăn:

Trong giai đoạn 2016÷2020 vừa qua, Công ty đã đối diện với rất nhiều khó khăn, thách thức về mọi mặt. Tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, chiến tranh thương mại giữa Mỹ với Trung Quốc, tranh chấp biển Đông đã gây ảnh hưởng rất nhiều tới nền kinh tế Việt Nam. Thêm vào đó, dịch bệnh Covid 19 lan nhanh và chính sách phong tỏa chống dịch của các nước đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu.

Ngoài ra, việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp trong nước cũng yêu cầu các doanh nghiệp cần có thời gian để chuyển đổi và thích nghi.

Các thị trường nông nghiệp truyền thống của Công ty ngày càng siết chặt về tiêu chuẩn chất lượng và tăng các rào cản phi thuế quan làm cho thị trường xuất khẩu truyền thống (chiếm 90% doanh số xuất khẩu của Công ty) bị thu hẹp đáng kể về số lượng.

Phần lớn vốn kinh doanh của Công ty phải đi vay ngân hàng, tỷ lệ phần trăm lãi trong hoạt động kinh doanh lương thực và nông sản là thấp.

Công ty Vĩnh Hà là doanh nghiệp cổ phần, cơ cấu cổ đông chưa hợp lý, đặc biệt trong giai đoạn 2016÷2020, cổ đông đối tác của Công ty luôn có sự thay đổi, khiến cho sự phối hợp công tác giữa các cổ đông lớn nhằm thống nhất chủ trương để thực hiện các mục tiêu đầu tư phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty chưa đạt hiệu quả. Đây thực sự là rào cản lớn đối với sự phát triển của Công ty.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính 05 năm giai đoạn 2016÷2020.

(Số liệu theo mẫu tại Phụ lục số 01 và 02)

3. Đánh giá giải pháp và những kết quả đạt được.

Tình hình SXKD các mặt hàng và thị trường truyền thống, cụ thể như sau:

+ Lương thực: chủ yếu là cung ứng gạo xuất khẩu cho Tổng công ty lương thực Miền Bắc, đồng thời tiếp tục phát huy và đẩy mạnh hoạt động cung ứng gạo chất lượng cao đến tận tay người tiêu dùng.

+ Do tình hình chính trị và dịch bệnh đã ảnh hưởng lớn đến thị trường xuất khẩu đối với mặt hàng Sản lát, Bột bã sản đặc biệt cho thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc và luôn có những quyết sách hợp lý đối với thị trường xuất khẩu.

Mặt hàng Đậu tương để kinh doanh cho thị trường trong nước, đến nay đã trở thành một trong những mặt hàng chủ lực của Công ty. Đồng thời đơn vị kinh doanh cần chú trọng hơn nữa trong việc duy trì và khai thác tốt hoạt động kinh doanh để cung ứng cho các nhà máy chế biến thức ăn gia súc...

+ Trong kinh doanh phân phối, về mặt tổ chức bộ máy cơ bản đã hoàn thiện và hướng tới nâng cao hơn nữa năng lực tham gia thị trường phân phối của các nhãn hàng có thương hiệu lớn. Tuy nhiên, do trong quá trình xây dựng định hướng, nên hiệu quả đạt kinh doanh trong lĩnh vực này chưa thể đạt như kỳ vọng.

+ Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở khai thác có hiệu quả hệ thống kho, bãi và các bất động sản thuộc sở hữu của Công ty.

+ Công ty cũng như các đơn vị trực thuộc đã thực hiện công khai dân chủ về kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chế độ chính sách có liên quan trực tiếp đến người lao động.

III. Thực trạng về tài chính, tài sản.

1. Thực trạng về tình hình tài chính đến hết năm 2023.

- Tài sản ngắn hạn: 288.965.288.361 đ
- Tài sản dài hạn: 43.529.326.748 đ
- Tổng tài sản: 332.494.615.109 đ
- Nợ phải trả: 100.894.211.882 đ
- Vốn chủ sở hữu: 231.600.403.227 đ
- Doanh thu: 658.336.102.626 đ
- Lợi nhuận trước thuế: 8.232.687.584 đ

2. Thực trạng về quản lý sử dụng tài sản, nhà đất thời điểm hiện nay:

2.1. Thực trạng quản lý sử dụng nhà đất và các vấn đề khó khăn liên quan:

(Số liệu được cập nhật theo mẫu tại Phụ lục số 03).

2.2. Các khó khăn vướng mắc trong việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản và các cơ sở nhà đất.

- Hầu hết các điểm đất của Công ty hiện nay đang sử dụng làm văn phòng làm việc, kho chứa hàng nông sản và để cho thuê mặt bằng.

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid19, trong thời gian qua đã gây ra rất nhiều khó khăn đối với Công ty. Văn phòng Công ty và một số điểm bị phong tỏa theo chỉ đạo của UBND phường sở tại; Kinh doanh thuê kho đòi hỏi các yêu cầu khắt khe về công tác đảm bảo PCCC theo quy định, do vậy cần từng bước trang bị hệ thống báo cháy và các phương tiện hỗ trợ khác cho các điểm kho cho thuê.

- Các khách hàng là những đơn vị thuê kho, bãi, văn phòng của Công ty đều bị ảnh hưởng của đại dịch này, dẫn đến việc khách hàng dừng hoạt động để trả lại kho thuê hoặc đề nghị giảm tiền thuê kho, bãi và văn phòng để được cùng chia sẻ khó khăn chung.

- Về xây dựng, hiện nay đầu tư công là rất khó khăn, vì vậy Công ty tiếp tục hoàn thiện các dự án đã được ký kết và tìm kiếm, tham gia đấu thầu các dự án xây dựng mới khác.

- Việc triển khai các dự án hiệu quả hiện cần phải theo trình tự thực hiện Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại và xử lý tài sản công.

- Đơn giá thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội liên tục tăng và đây là áp lực lớn trong việc quản lý khai thác các khu đất đạt được hiệu quả. Trong khi việc điều chỉnh đơn giá thuê kho với các đối tác cần hợp lý để giữ khách hàng.

- Phần lớn các lô đất Công ty đang quản lý đã hết hợp đồng thuê đất với Nhà nước, cần có kinh phí cho hợp đồng tư vấn chuyên môn, phối hợp với các phòng ban trong Công ty để xử lý tồn tại liên quan đến từng khu đất.

2.2. Thực trạng về công tác cán bộ, lao động, tiền lương và quản lý doanh nghiệp: *(Số liệu được cập nhật theo mẫu tại Phụ lục số 04).*

2.3. Đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và bài học làm cơ sở xây dựng phương án cơ cấu lại:

Trong giai đoạn 2016÷2020, mặc dù môi trường SXKD đối diện với rất nhiều khó khăn, nhưng căn cứ vào định hướng, mục tiêu và những nhiệm vụ đã được giao. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã phối hợp đề ra những quyết sách, giải pháp, chiến lược cụ thể và hợp lý để đưa Công ty phát triển, doanh thu và lợi nhuận hàng năm tăng trưởng ổn định, xây dựng và củng cố uy tín trên thị trường, bảo toàn được vốn giao của Nhà nước và vốn điều lệ của Công ty.

PHẦN II

ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI TRONG GIAI ĐOẠN 2021÷2025

I. Cơ sở và sự cần thiết xây dựng Đề án cơ cấu lại.

Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả DNNN theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Đảng ủy khối DNTW, của UBQLV Nhà nước và của Tổng công ty lương thực Miền Bắc; Sự thống nhất trong nhận thức, tạo sự nhất trí cao trong toàn hệ thống hoạt động của Công ty để có hành động quyết liệt và cụ thể trong thực hiện.

Nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế, làm tốt vai trò phát triển các doanh nghiệp; quản lý chặt chẽ, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Cơ cấu lại có trọng tâm, trọng điểm, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, không làm mất thương hiệu, bản sắc doanh nghiệp; đánh giá, xác định đầy đủ các nguồn lực vốn, đất đai, thương hiệu.

II. Ngành nghề kinh doanh, mục tiêu, nhiệm vụ.

1. Mục tiêu, định hướng giai đoạn 2021÷2025 của doanh nghiệp:

Dự báo tình hình kinh tế thế giới tiềm ẩn nguy cơ bất ổn và tăng trưởng chậm lại do ảnh hưởng từ dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường. Xung đột Nga – Ukraina ngày càng gay gắt, gây tác động mạnh và đa chiều đến sự phát triển kinh tế - xã hội quốc tế và cũng như đối với nước ta. Tình hình khó khăn trong nước với sản xuất, kinh doanh chưa được giải quyết triệt để, sức mua trên thị trường tăng thấp; thị trường xuất khẩu thu hẹp; khả năng tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp chưa được cải thiện nhiều.

Trong giai đoạn tới, nền kinh tế phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức và tiềm ẩn nhiều rủi ro như sau:

Độ mở của nền kinh tế lớn sẽ có những ảnh hưởng tiêu cực của kinh tế thế giới, gây tác động đến kinh tế trong nước nhanh và mạnh hơn; Khả năng độc lập, tự chủ của nền kinh tế chịu ảnh hưởng mạnh từ biến động hoạt động sản xuất khu vực đầu tư nước ngoài và một số thị trường lớn; Khó khăn, yếu kém nội tại của nền kinh tế chậm được khắc phục; Mức độ tham gia của Việt Nam vào các chuỗi cung ứng toàn cầu và khu vực vẫn còn hạn chế và mức độ tham gia ở các công đoạn giản đơn; Nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế-xã hội đang có xu hướng giảm và đặc biệt là nguồn lực nhà nước.

Với những vấn đề nêu trên, định hướng của Công ty trong giai đoạn mới là tiếp tục hoạt động kinh doanh ngành hàng truyền thống. Hoàn thiện các quy chế và thắt chặt hơn nữa các quy định về mua bán hàng hóa trên cơ sở kinh doanh theo đúng pháp luật và bảo toàn nguồn vốn của Nhà nước.

Cần trọng trong việc tìm kiếm đối tác, luôn tuân thủ các thỏa thuận đã ký kết theo quy định chung của pháp luật và thực hiện nghiêm việc kiểm dịch hàng hóa nhập khẩu trong thời kỳ dịch bệnh vẫn đang tiếp diễn. Tích cực đổi mới trong SXKD của Công ty, khi điều kiện thuận lợi, Công ty sẽ mở thêm một số ngành hàng kinh doanh mới, nhằm đem lại doanh số - lợi nhuận cũng như gia tăng giá trị thương hiệu của Công ty trên thị trường trong và ngoài nước.

2. Nhiệm vụ cụ thể về sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư phát triển Công ty:

a) Về sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu, thu nhập giai đoạn 2021÷2025 tăng trưởng bình quân 5%/năm. Doanh thu năm 2025 ước đạt: 600 tỷ đồng.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế giai đoạn 2021÷2025 tăng trưởng bình quân 7%/năm. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 ước đạt: 8,6 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân trong giai đoạn 2021÷2025 ước đạt: 2,8%.
- Nộp NSNN giai đoạn 2021÷2025 ước đạt: 85 tỷ đồng.

b) Về đầu tư phát triển:

Kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2021÷2025 và các mục tiêu, dự án lớn:

Việc triển khai các dự án, hiện cần phải tuân theo trình tự thực hiện Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại và xử lý tài sản công.

Tiếp tục dự án hợp tác kinh doanh với đối tác tại 231 Cầu Giấy.

Hai khu đất là 780 minh Khai và Km10 Văn Điển đã có trong phương án cổ phần hóa và đã được chủ trương phê duyệt của Thành phố. Nếu có thể ưu tiên, sẽ tiến hành tách ra để thực hiện ngay từng bước triển khai dự án từ năm 2023.

Các khu đất còn lại do Công ty quản lý được sử dụng làm văn phòng của các Trung tâm và khi cần sẽ được sử dụng làm kho cho đề án dự trữ lưu thông lương thực. Công ty tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý để ký kết hợp đồng thuê đất với Thành phố và đồng thời triển khai dự án phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt khi Phương án sắp xếp theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định bổ sung số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 thông qua.

c) Về lao động, tiền lương:

- Số lao động bình quân hàng năm là khoảng 108 người. Đến năm 2025, Công ty sẽ chủ trương tuyển dụng, đào tạo, bố trí và sắp xếp lại lao động để phù hợp nhất có thể với sự phát triển của doanh nghiệp theo từng giai đoạn.

- Xây dựng quỹ lương hàng năm đáp ứng theo mức lương tối thiểu vùng, phấn đấu tăng trưởng 5%÷10%/năm và đạt mức thu nhập bình quân từ 120 triệu ÷ 130 triệu đồng/người/năm.

III. ĐỊNH HƯỚNG CƠ CẤU LẠI.

1. Ngành nghề kinh doanh, định hướng, sản phẩm, thị trường:

a. Kinh doanh lương thực và nông sản:

- Mặt hàng kinh doanh Gạo

Hoàn thành tốt việc cung ứng gạo theo chỉ đạo của Tổng công ty để phục vụ cho xuất khẩu.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp thiết bị để nâng cao chất lượng, giữ vững và mở rộng thị phần kinh doanh gạo bán lẻ tới tay người tiêu dùng. Duy trì và phát triển thương hiệu của Công ty trong việc cung cấp gạo cho hệ thống siêu thị, nhà hàng, khách sạn...

- Mặt hàng kinh doanh Sắn

Trong những năm tới, định hướng của Công ty sẽ là tiếp tục thu mua với sản lượng sắn phù hợp thị trường trong và ngoài nước, trên nguyên tắc mua và bán chắc chắn để bảo đảm an toàn vốn.

- Mặt hàng Đỗ tương

Trong giai đoạn vừa qua, Công ty đã rất nỗ lực trong việc tập trung khai thác để mở rộng thị trường, cung cấp đỗ tương chất lượng cao cho nhiều đối tác trong nước, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường và với doanh số lên đến 200 tỷ đồng/năm.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục bám sát thị trường để tương theo năm, mùa vụ để phát triển bền vững và khẳng định vị thế với thương hiệu nông sản (chất lượng, bao bì, nhãn mác...) của Công ty trên thị trường.

- **Ngành hàng phân phối**

Hoạt động kinh doanh phân phối các nhãn hàng của Công ty đã bước đầu hoàn thiện cơ bản về mặt tổ chức bộ máy, tạo hướng kinh doanh mới cho Công ty, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư để đáp ứng nhu cầu nâng cao doanh số, mở rộng địa bàn hoạt động trên cơ sở ưu tiên các nhãn hàng chất lượng cao có uy tín và thương hiệu. Để đảm bảo từng bước nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh lĩnh vực này.

- **Các mặt hàng kinh doanh khác**

Bên cạnh các mặt hàng kinh doanh truyền thống đang được chú trọng đầu tư, phát triển bền vững, một số mặt hàng khác như ngô, đỗ xanh, sắn... vẫn được tiếp tục duy trì với mục đích đa dạng hóa nguồn cung, giữ gìn cũng như duy trì mối quan hệ với các nhóm khách hàng khác nhau nhằm phục vụ cho các kế hoạch kinh doanh lâu dài khác trong thời gian tới.

b. Lĩnh vực xây dựng, thuê bất động sản và dự án

- **Xây dựng**: trong thời gian cơ cấu lại, do đầu tư công hiện đang thắt chặt nên ngành xây dựng của Công ty hoạt động gần như chỉ để duy trì hệ thống khách hàng và bảo hành các công trình xây dựng đã thực hiện trước.

Công ty tiếp tục tìm kiếm, tham gia đấu thầu để ký kết hợp đồng với các dự án mới, nhằm tiếp tục phát triển năng lực xây dựng có sẵn của Công ty và sẵn sàng mở rộng khi các điều kiện triển khai được đáp ứng.

- **Thuê bất động sản**

Khai thác tối ưu những bất động sản hiện Công ty được giao như: hệ thống kho bãi, văn phòng... nhằm có thêm nguồn kinh phí để thực hiện nghĩa vụ thuê và thuê đất đối với Thành phố.

Thực hiện việc triển khai kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hệ thống các kho hiện có đảm bảo yêu cầu an toàn khi đưa vào hoạt động. Từng bước đầu tư, trang bị bổ sung hệ thống PCCC tại các kho theo yêu cầu của luật PCCC.

- **Đầu tư dự án**

Tiếp tục dự án hợp tác kinh doanh với đối tác tại 231 Cầu Giấy.

Ưu tiên phát triển dự án tại hai khu đất là 780 Minh Khai, Km10 Văn Điển đã có trong phương án CPH, đã được chủ trương phê duyệt của Thành phố, của Đại hội đồng cổ đông Công ty và đảm bảo phù hợp với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phương án sắp xếp lại mạng lưới hoạt động, cơ cấu tổ chức DN:

Với cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động như hiện nay, Công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BĐH với các đơn vị trực thuộc, nhằm thích ứng các yêu

cầu đề ra và đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch SXKD được giao theo từng giai đoạn.

Công tác lập kế hoạch hàng năm.

- Công ty tiếp tục thực hiện việc lập kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương hàng năm.

- Hàng năm Công ty thực hiện việc rà soát, quy hoạch cán bộ quản lý của Công ty (luân chuyển, tuyển dụng mới, đào tạo, đào tạo lại, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại) đồng thời thực hiện báo cáo xin ý kiến của Tổng công ty theo quy định.

Kế hoạch sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và hoạt động cụ thể như sau:

2.1. Giai đoạn 2021-2023

Đầu năm 2021, toàn Công ty có 107 lao động, được phân bổ:

- Văn phòng Công ty gồm 05 phòng, ban có số lao động: 43 người, trong đó:

- + Người quản lý: 06 người
- + Phòng Tổ chức Hành chính: 26 người
- + Phòng Tài chính Kế toán: 05 người
- + Phòng Kinh doanh: 03 người
- + Phòng Kế hoạch: 03 người
- + Ban quản lý dự án: 02 người

- Chi nhánh trực thuộc Công ty gồm 06 chi nhánh, có số lao động: 64 người, trong đó:

- + Trung tâm Kinh doanh lương thực Gia Lâm: 23 người
- + Trung tâm Kinh doanh lương thực Thanh Trì: 10 người
- + Trung tâm Dịch vụ giới thiệu sản phẩm Vĩnh Hà: 05 người
- + Xí nghiệp Xuất nhập khẩu 1: 14 người
- + Xí nghiệp Chế biến nông sản và thực phẩm Vĩnh Tuy: 07 người
- + Xí nghiệp Xây dựng 2: 05 người

Mạng lưới hoạt động:

- Văn phòng Công ty gồm 05 phòng, ban chức năng, làm việc tại trụ sở công ty số 9A Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Với hoạt động chính là kinh doanh nông sản, phân phối hàng tiêu dùng và cho thuê kho.

- Trung tâm kinh doanh lương thực Gia Lâm trụ sở tại số 01, ngõ 100 đường Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội: Kinh doanh dịch vụ phân phối hàng tiêu dùng như bim, bánh kẹo Hải Hà, Cocacola, một số mặt hàng khác và cho thuê kho.

- Trung tâm kinh doanh lương thực Thanh Trì có trụ sở tại thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội: Hoạt động kinh doanh chính là bán buôn, bán lẻ hàng tiêu dùng như gạo, dầu ăn, sữa, đường, một số mặt hàng khác và cho thuê kho.

- Trung tâm dịch vụ giới thiệu sản phẩm Vĩnh Hà: có trụ sở tại 780 Minh Khai, hoạt động chính là dịch vụ cho thuê kho.

- Xí nghiệp Xuất nhập khẩu 1: có trụ sở tại Tân Uyên, Bình Dương, hoạt động chính là kinh doanh hàng nông sản, cụ thể là xuất khẩu sản lát, cung ứng sản cho thị trường nội địa và cho thuê kho.

- Xí nghiệp chế biến nông sản và thực phẩm Vĩnh Tuy: trụ sở tại 9A Vĩnh Tuy, hoạt động chính kinh doanh hàng nông sản như đỗ tương, sắn, cho thuê kho...

- Xí nghiệp Xây dựng 2: trụ sở tại 9A Vĩnh Tuy, hoạt động chính xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà, công trình...

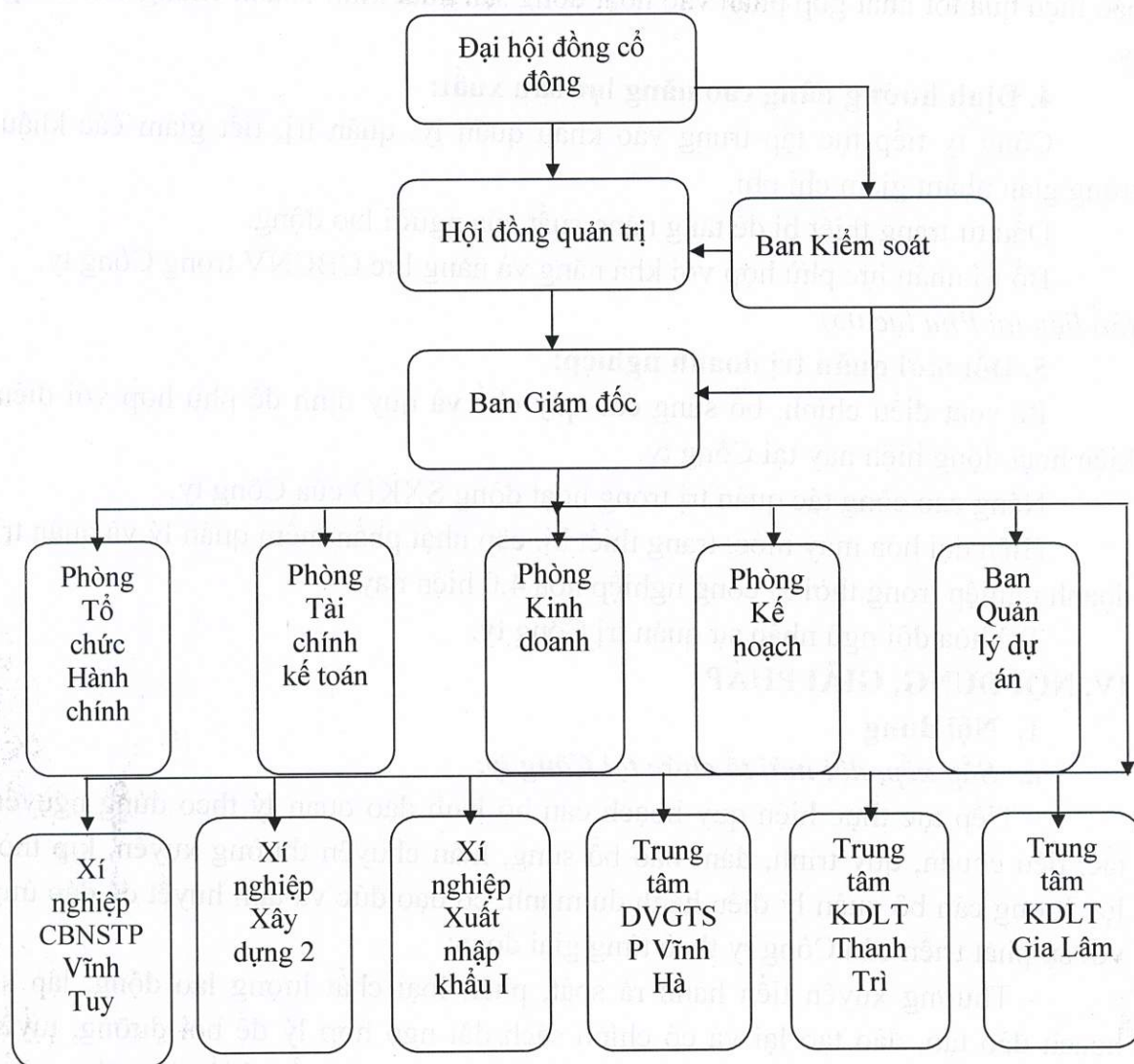
2.2. Giai đoạn 2023-2025:

- Đầu năm 2023, toàn Công ty có 98 lao động, được phân bổ cho khối Văn phòng và 06 đơn vị, chi nhánh trực thuộc. So với đầu năm 2021, số lao động giảm 09 người. Lao động giảm do Công ty sắp xếp lại lao động cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của người lao động và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tại khối Văn phòng hiện nay có số lao động là 36 người. Số lao động tại các chi nhánh trực thuộc Công ty hiện nay là 62 người.

- Ngoài các ngành nghề truyền thống chính từ trước đến nay Công ty vẫn đang hoạt động, đầu năm 2023 văn phòng Công ty mở thêm tổ kinh doanh phân phối hăng bìm Kimberly Clark. Lao động của tổ kinh doanh được lấy từ các phòng, ban để đào tạo lại, tái sử dụng lao động. Đến nay lực lượng lao động cơ bản đảm bảo được công việc. Tiến tới Công ty sẽ mở thêm nhiều mặt hàng tiêu dùng khác, tùy theo nhu cầu thực tế trong quá trình sản xuất kinh doanh sẽ phải tuyển thêm lao động để đáp ứng được khối lượng công việc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý sẽ được tinh gọn thành 05 phòng và 06 chi nhánh, trung tâm trực thuộc Công ty. Được thể hiện theo sơ đồ như sau:



3. Phương án cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản.

- Những tồn tại về tài chính: Công ty vẫn luôn quản lý, giám sát và đôn đốc trong công tác thu hồi công nợ theo quy định.

- Tiếp tục duy trì và đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý để ký kết hợp đồng thuê đất với Thành phố, đồng thời triển khai sắp xếp lại tài sản trên đất tại các khu đất và cũng như việc triển khai đầu tư dự án. Phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt khi Phương án sắp xếp theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại và xử lý tài sản công được phê duyệt.

- Bên cạnh việc hoàn thiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo chỉ đạo của Tổng Công ty, Công ty đã rà soát lại toàn bộ các cơ sở nhà đất, đưa ra phương án đầu tư, khai thác, quản lý và sử dụng, tìm

kiếm các khách hàng có tiềm lực tài chính vững vàng, cam kết hợp tác lâu dài, có chiến lược phát triển toàn diện với tầm nhìn xa. Tất cả những điều trên là để đảm bảo hiệu quả tốt nhất góp phần vào hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

4. Định hướng nâng cao năng lực sản xuất:

Công ty tiếp tục tập trung vào khâu quản lý, quản trị, tiết giảm các khâu trung gian nhằm giảm chi phí.

Đầu tư trang thiết bị để tăng năng suất của người lao động.

Bố trí nhân lực phù hợp với khả năng và năng lực CBCNV trong Công ty.

(Số liệu tại Phụ lục 05)

5. Đổi mới quản trị doanh nghiệp:

Rà soát điều chỉnh, bổ sung các quy chế và quy định để phù hợp với điều kiện hoạt động hiện nay tại Công ty.

Nâng cao công tác quản trị trong hoạt động SXKD của Công ty.

Hiện đại hóa máy móc, trang thiết bị, cập nhật phần mềm quản lý và quản trị doanh nghiệp trong thời kỳ công nghiệp hóa 4.0 hiện nay.

Trẻ hóa đội ngũ nhân sự quản trị Công ty.

IV. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP

1. Nội dung

a. Sắp xếp, đổi mới tổ chức tại Công ty:

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý theo đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình, đảm bảo bổ sung, luân chuyển thường xuyên, kịp thời lực lượng cán bộ quản lý điều hành đủ mạnh, có đạo đức và tâm huyết để đáp ứng với sự phát triển của Công ty theo từng giai đoạn;

- Thường xuyên tiến hành rà soát, phân loại chất lượng lao động, lập kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và có chính sách đãi ngộ hợp lý để bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu thiết thực theo từng lĩnh vực cho sự phát triển trước mắt và lâu dài của công ty;

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, tăng cường tuyên truyền giáo dục về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Xây dựng văn hoá doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động và giảm chi phí trong hoạt động SXKD;

b. Tái cơ cấu tài chính, tài sản: Phương án đầu tư vốn/chuyển nhượng vốn góp/chuyển nhượng/thanh lý tài sản...: Tùy thuộc vào tình hình cụ thể trong giai đoạn này.

c. Xử lý tồn tại về tài chính và đầu tư (nếu có): Tiếp tục các giải pháp để thu hồi công nợ.

d. Đầu tư phát triển: Đôn đốc, phối hợp tháo gỡ để thúc đẩy việc đầu tư các dự án đã có chủ trương đầu tư.

e. **Hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ:** Rà soát, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ như : Quy chế mua bán hàng hóa, Quy chế quản lý công nợ....

f. **Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất:** Công ty đã tập hợp đầy đủ dữ liệu theo chỉ đạo của Tổng công ty, hiện chờ phê duyệt phương án để có thể tiếp tục triển khai các dự án và cũng như hoàn thiện hồ sơ pháp lý cho các khu đất còn lại.

g. **Phương án sử dụng lao động:** Tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí lại lực lượng lao động hợp lý để nâng cao năng lực hoạt động.

2. Lộ trình thực hiện: Đã thực hiện trong giai đoạn 2021 ÷ 2022 và tiếp tục thực hiện giai đoạn 2022 ÷ 2025.

3. Giải pháp thực hiện:

a. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp:

- Cần nhận định, phân tích những cơ hội với thuận lợi, thách thức, rủi ro của tình hình trong nước, khu vực và quốc tế tác động đến việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp đề ra những quyết sách, giải pháp, chiến lược cụ thể và hợp lý để đưa Công ty tiếp tục phát triển; Đảm bảo an toàn được vốn Nhà nước và vốn điều lệ của Công ty trên cơ sở kết quả doanh thu và lợi nhuận hàng năm được tăng trưởng ổn định. Đồng thời đảm bảo được hài hòa lợi ích cổ đông và đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Thường xuyên rà soát để xây dựng, ban hành những quy chế nội bộ phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, quy định của Tổng công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hiện tại, Công ty chưa có quy chế quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác. Trong thời gian tới, Công ty sẽ nghiên cứu, hoàn thiện và ban hành các quy chế cần thiết để quản lý tốt nhất phần vốn trong lĩnh vực trên.

- Tiếp tục tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Xây dựng văn hóa với thương hiệu doanh nghiệp, không ngừng nâng cao năng lực của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước và cũng như xuất-nhập khẩu hàng hóa với các đối tác khác.

b. Giải pháp với các mảng hoạt động chủ chốt của Công ty:

- Phát triển bền vững kinh doanh các ngành hàng truyền thống như: Gạo, sắn, ngô, đỗ tương... Thăm dò, nghiên cứu mở rộng thêm một số mô hình kinh doanh mới theo nhu cầu của thị trường. Cụ thể đối với các mảng hoạt động chủ chốt của Công ty như sau:

+Mặt hàng kinh doanh Sắn:

Trong những năm tới, định hướng của Công ty sẽ là tiếp tục thu mua với sản lượng Sắn phù hợp thị trường trong và ngoài nước, trên nguyên tắc mua và bán chắc chắn để bảo đảm an toàn vốn.

Tăng cường tìm kiếm, mở rộng khách hàng tại các thị trường mới như Hàn Quốc, Philipine, Indonesia... để đa dạng hóa khách hàng và giảm phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc.

Tăng cường phát triển mạng sản lát cung cấp cho các nhà máy thức ăn chăn nuôi trong nước để tăng sản lượng.

Lựa chọn khách hàng uy tín, có tiềm lực kinh tế và thế mạnh để đảm bảo an toàn trong các giao dịch kinh tế.

Lựa chọn kho thu mua, dự trữ tại vùng nguyên liệu lớn để đảm bảo giá mua cạnh tranh, chi phí vận chuyển, lưu kho thấp nhằm đảm bảo giá cả tốt để có thể cạnh tranh trên thị trường.

Hoàn thiện công tác quản lý về công tác tài chính, nhân sự, quản lý tốt khâu thu mua, kiểm tra chất lượng hàng, đảm bảo chất lượng tốt, hao hụt trong định mức và an toàn về vốn của Công ty.

+ Mặt hàng Đồ tương:

Rà soát tình hình thị trường, các đại lý cũng như khách hàng truyền thống, chủ động lên kế hoạch tiêu thụ và kế hoạch lượng hàng nhập khẩu.

Đàm phán, ký hợp đồng trực tiếp với các nhà cung cấp, các khách hàng tiêu thụ uy tín trong và ngoài nước để đảm bảo chất lượng hàng đáp ứng đủ các tiêu chuẩn cao của thị trường.

+ Ngành hàng phân phối:

Tập trung phát triển các ngành hàng có lợi nhuận, tiết kiệm chi phí, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Nhà nước, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Tiếp tục đầu tư để đáp ứng nhu cầu nâng cao doanh số, mở rộng địa bàn hoạt động trên cơ sở ưu tiên các nhãn hàng chất lượng cao có uy tín và thương hiệu. Để đảm bảo từng bước nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh lĩnh vực này.

+ Ngành hàng bán lẻ nông sản, thực phẩm qua chế biến và hàng tiêu dùng khác:

Bán lẻ là ngành có tính cạnh tranh cao, khách hàng có rất nhiều sự lựa chọn khác nhau qua nhiều kênh thông tin và hệ thống cửa hàng, siêu thị cung cấp. Vì vậy để một đơn vị bán lẻ thành công, chiếm lĩnh được chỗ đứng trên thị trường cần xây dựng, quảng bá chất lượng sản phẩm, nhận diện thương hiệu và cung cách phục vụ chuyên nghiệp là điều cần thiết nhất.

Bên cạnh đó cần áp dụng tối đa công nghệ vào việc đào tạo đội ngũ nhân viên bán hàng, chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp. Công ty sẽ chú trọng đào tạo sâu hơn nữa về văn hóa doanh nghiệp, định hướng phát triển hợp lý tới từng phân khúc khách hàng, mục đích hàng đầu là nâng tầm uy tín cả về chất lượng sản phẩm lẫn chất lượng dịch vụ để thương hiệu của Vĩnh Hà thật sự có chỗ đứng vững chắc trên thị trường bán lẻ trong tương lai.

c. Giải pháp về đầu tư phát triển:

Đối với các khu đất Công ty quản lý sử dụng hiện nay với mục đích chính được sử dụng làm trụ sở công ty và các đơn vị, chi nhánh của công ty; làm cơ sở sản xuất kinh doanh, kho chứa hàng và cho thuê kho, văn phòng. Định hướng đầu tư phát triển trong giai đoạn sắp tới về các mảnh đất trên với các giải pháp như sau:

- Sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất kho, bãi; trang bị bổ sung cho công tác phòng chống cháy nổ.

- Xem xét việc điều chỉnh giá cho thuê và lấp đầy diện tích cho thuê.

- Tiết giảm chi phí quản lý.

- Đối với khu đất tại 780 phố Minh Khai và 9A phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và khu đất tại Km10 thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội: Hiện nay nếu chuyển đổi sang đất làm nhà ở thương mại hay đất hỗn hợp thương mại thì UBND thành phố Hà Nội sẽ thu hồi rồi mang ra đấu giá tìm chủ đầu tư để thực hiện dự án; còn nếu chuyển sang thực hiện dự án làm nhà ở xã hội thì công ty được làm chủ đầu tư và phải thực hiện theo quy định về dự án nhà ở xã hội. Lộ trình từ nay đến năm 2025 đối với các khu đất trên là tiếp tục khai thác tốt mặt bằng, kho, bãi, văn phòng hiện có để tăng hiệu quả hoạt động; Hoàn thiện thủ tục theo phương án được duyệt về sắp xếp xử lý cơ sở nhà đất theo nghị định 167 và 67 sửa đổi của Chính phủ.

- Đối với khu đất lại xã Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội: Tiếp tục khai thác tốt mặt bằng, kho, nhà hiện có để tăng hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó giải quyết triệt để các vấn đề tồn tại về diện tích bị lấn chiếm bởi các hộ dân là nguyên CBCNV của Công ty LT Từ Liêm cũ.

- Khu đất tại phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội: Tiếp tục khai thác tốt mặt bằng, kho, nhà hiện nay. Có giải pháp cụ thể tăng giá cho thuê theo chính sách thuế của Nhà nước và biến động của thị trường để đảm bảo lợi nhuận tốt duy trì ổn định hàng năm. Giải quyết triệt để các vấn đề lấn chiếm và đường đi liên quan tới các hộ dân là CBCNV cũ của HVQS.

- Khu đất tại Thái Hòa, Tân Uyên, tỉnh Bình Dương: Tiếp tục khai thác tốt mặt bằng, kho, nhà hiện có, tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý để Công ty Vĩnh Hà được ký Hợp đồng thuê đất phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt của địa phương.

d. Giải pháp tài chính:

Đặc trưng ngành nghề của Công ty chủ yếu là kinh doanh thương mại, mua bán nông sản. Do đó, nhu cầu về các khoản vay ngắn hạn là rất lớn và liên tục tăng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh. Do vậy, Công ty cần đảm bảo tốt và duy trì khả năng để thực hiện việc thanh toán nợ đúng hạn.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, Công ty sẽ tiếp tục ký các hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng truyền thống, đã giữ được chữ tín với nhau qua suốt thời gian qua, với việc đảm bảo mức lãi suất hợp lý cho từng hợp đồng tín dụng và thực hiện đúng cam kết của người vay với Ngân hàng; Chấp hành nghiêm chỉnh các định chế tài chính và tín dụng của Ngân hàng.

e. Giải pháp về lao động và đào tạo:

Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ; Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty; Đảm bảo cho người lao động phát huy khả năng và có thu nhập tốt với đóng góp cho doanh nghiệp; Nâng cao vai trò và trách nhiệm của từng cán bộ quản lý trong Công ty.

g. Dự kiến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp sau khi tái cơ cấu:

(Số liệu theo mẫu tại Phụ lục số 06)

h. Tổ chức thực hiện:

Để hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm, giai đoạn 2021 ÷ 2025, Công ty cần có sự phân công cụ thể cho từng đối tượng từ cấp quản lý, đến các phòng ban chuyên môn, đơn vị hạch toán phụ thuộc gắn với các bước thực hiện công việc và thời gian hoàn thành cụ thể.

4. Cập nhật các số liệu, kết quả đến thời điểm hiện nay:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	425.815.854.067
2	Giá vốn hàng bán	411.492.784.406
3	Lợi nhuận Gộp	14.323.069.661
4	Doanh thu hoạt động tài chính	23.108.165.998
5	Chi phí tài chính	1.602.550.823
6	Chi phí bán hàng	5.008.533.468
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.332.471.536
8	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	6.487.679.832
9	Thu nhập khác	45.464.370
10	Chi phí khác	5.433.589
11	Lợi nhuận khác	40.030.781
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	6.527.710.613

b. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	662.895.814.149	500.105.328.772
2	Các khoản giảm trừ	4.559.711.523	3.111.195.711
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	658.336.102.626	496.994.133.061
4	Giá vốn hàng bán	628.668.104.499	477.031.667.610
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	29.667.998.127	19.962.465.451
6	Doanh thu hoạt động tài chính	25.098.977.080	23.735.673.121
7	Chi phí hoạt động tài chính	8.106.451.925	4.814.207.167
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	7.977.817.054	2.796.490.713
8	Chi phí bán hàng	9.121.577.072	4.344.975.497
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.013.480.917	27.520.664.889
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	8.525.465.293	7.018.291.019
11	Thu nhập khác	66.327.683	87.039.192
12	Chi phí khác	359.105.392	4.120.079
13	Lợi nhuận khác	(292.777.709)	82.919.113
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.232.687.584	7.101.210.132
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành		-
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.232.687.584	7.101.210.132

c. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	579.958.791.074
2	Các khoản giảm trừ	11.471.291.279
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	568.487.499.795
4	Giá vốn hàng bán	545.240.358.432
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	23.247.141.363
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21.483.381.349
7	Chi phí hoạt động tài chính	3.721.388.703

	- Trong đó: Chi phí lãi vay	3.113.723.246
8	Chi phí bán hàng	15.710.638.171
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.588.581.684
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	4.709.914.154
11	Thu nhập khác	258.097.058
12	Chi phí khác	22.549.892
13	Lợi nhuận khác	235.547.166
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.945.461.320
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.945.461.320

d. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế Hoạch Năm 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215
2	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	600
3	LN sau thuế TNDN	Tỷ đồng	6,880
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	20
5	Số lao động BQ	Người	110

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016÷2020 và Đề án tái cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021÷2025 của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành